TRẮC NGHIỆM LẦN 4

Câu 1. Điều kiện của x để căn thức $\sqrt{-4x}$ có nghĩa là :

A. x > -4 B. x < -4 C. x ≤ 0 D. x ≥ 0

Câu 2. Tính T = $\sqrt{(\sqrt{5}+1)^2}-\sqrt{(-\sqrt{5})^2}$. Kết qủa là :

A. T = $2\sqrt{5}+1$ B. T = 1 C. T = $2\sqrt{5}-1$ D. T = $1-2\sqrt{5}$

Câu 3. Tính T = $\sqrt{(\sqrt{5}-2)^2}+\frac{\sqrt{10}}{\sqrt{2}}$. Kết qủa là :

A. 2 B. -2 C. $2-2\sqrt{5}$ D. $2\sqrt{5}-2$

Câu 4. Tính T = $\sqrt{\frac{3}{5}}-\sqrt{\frac{5}{3}}+\frac{\sqrt{60}}{15}$. Kết qủa là :

A. 2 B. 1 C. 0 D. -1

Câu 5. Rút gọn biểu thức T = $\sqrt{(x-4)^2}-3+x$ (với x < 4) . Kết qủa là :

A. 2x - 7 B. 1 C. 2 D. -7

Câu 6. Tính T = $\frac{6-\sqrt{6}}{1-\sqrt{6}}+\frac{6-\sqrt{6}}{\sqrt{6}}$. Kết qủa là :

A. -3 B. -2 C. -1 D. 1

Câu 7. Giải phương trình $\sqrt{x^2}=16$ ta được x bằng

A. 4 B. 16 C. -4 D. ±16

Câu 8. Tính $\sqrt{28a^4b^2}$ được kết qủa là :

A. $4a^2$ B. $2\sqrt{7}a^2b$ C. $-2\sqrt{7}a^2b$ D. $2|b|a^2\sqrt{7}$

Câu 9. Nghiệm của phương trình : $x^2 = 9$ là :

A. x = 3 B. x = -3 C. x = ±3 D. 81

Câu 10. Giải phương trình $\sqrt{x-1}=1$ ta được x bằng :

A. 2 B. 0 C. -2 D. 3

Câu 11. Đâu là câu khẳng định sai

A. $\sin 65^0 = \cos 25^0$ B. $\sin 25^0 < \sin 70^0$ C. $\tan 30^0 = \cos 30^0$ D. $\cos 60^0 > \cos 70^0$

LIVEWORKSHEETS

Câu 12. Câu 4. Trong hình vẽ bên , sin α bằng :

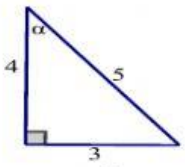

A. $\frac{5}{3}$ B. $\frac{5}{4}$ C. $\frac{3}{5}$ D. $\frac{3}{4}$

Câu 13. Trong hình vẽ bên, sin Q bằng:

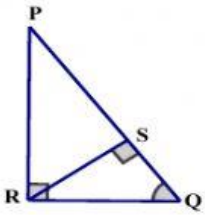

A. $\frac{PR}{RS}$ B. $\frac{PR}{QR}$ C. $\frac{PS}{SR}$ D. $\frac{SR}{QR}$

Câu 14. Trong hình vẽ bên, hệ thức nào trong các hệ thức sau là đúng

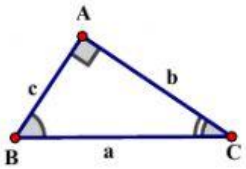

A. $\sin B = \frac{c}{a}$ B. $c = a \tan C$

C. $b = c \tan C$ D. $c = a \cos B$

Câu 15. Cho ΔDEF vuông tại D có DE = 3cm ; DF = 4cm . Số đo góc E (làm tròn đến độ) là :

A. 54^0 B. 53^0 C. 52^0 D. 51^0

Câu 16. Các tia nắng mặt trời tạo với mặt đất một góc xấp xỉ bằng 40^0

và bóng của một tháp trên mặt đất dài 100m.

Tính chiều cao của tháp. (Kết quả làm tròn đến mét)

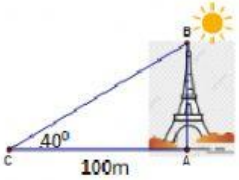

A. 84m B. 83m C. 82m D. 81m

Câu 17. Cho tam giác ABC vuông tại A , đường cao AH . Hãy chọn câu đúng trong các câu

A. $AH^2 = AC.BC$ B . $AC^2 = AB.BC$ C. $AB^2 = BH.HC$ D. $AH^2 = BH.HC$

Câu 18. Cho ΔABC vuông tại A có AB = 3cm ; AC = 4cm . Độ dài đường cao ứng với cạnh BC bằng :

A. 2,4cm B. 5cm C. 9,6cm D. 4,8cm

Câu 19. Cho ΔABC vuông tại A có BC = 10 và cosB = 0,5 . Độ dài AB và AC là

A. AB = 5 và AC = $5\sqrt{3}$ B. AB = 10 và AC = $5\sqrt{3}$

C. AB = $5\sqrt{3}$ và AC = 5 D. AB = 5 và AC = 8

Câu 20. Cho tam giác ABC vuông tại A có đường cao AH. Biết HB = 9cm, AB = 18cm.

Độ dài cạnh AC (Kết quả làm tròn đến chữ số thập phân thứ hai) xấp xỉ là :

A. 31,17cm B.31,18 cm C. 31,19cm D.31.2cm

LIVEWORKSHEETS